

**BỘ TÀI CHÍNH**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 12167/BTC-TCHQ

V/v triển khai thực hiện các quy định của Luật  
Thuế XK, thuế NK

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2016

**Kính gửi:** Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố

Để thực hiện Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, kể từ 0h ngày 1/9/2016, Bộ Tài chính yêu cầu các Cục hải quan tỉnh, thành phố tổ chức triển khai như sau:

**1. Thực hiện Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, danh Mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan (gọi tắt là Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu MFN) và thuế nhập khẩu thông thường**

Ngày 31/8/2016, Chính phủ đã ký ban hành Nghị định Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định thuế suất thuế nhập khẩu thông thường. Nghị định và Quyết định có hiệu lực thi hành từ 1/9/2016. Nội dung Nghị định và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã được đưa lên Trang thông tin điện tử của Tổng cục Hải quan.

**2. Thực hiện các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trong khuôn khổ các Hiệp định thương mại tự do song phương, khu vực và đa phương**

a) Đối với mức thuế thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo quy định của Hiệp định thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (gọi tắt là Hiệp định thương mại Việt - Lào: thực hiện theo quy định Phụ lục 1b, Phụ lục 2b và Phụ lục 3 tại Hiệp định thương mại Việt - Lào.

b) Đối với các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt: thực hiện theo danh Mục hàng hóa và mức thuế suất ưu đãi đặc biệt quy định tại các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam ban hành kèm theo các Nghị định thực hiện 09 Hiệp định thương mại tự do, bao gồm: Hiệp định Việt Nam - Hàn Quốc, ASEAN - Hàn Quốc, Việt Nam - Nhật Bản, ASEAN - Nhật Bản, ASEAN - Trung Quốc, ASEAN-Úc-Niu-zi-lân, ASEAN-Ấn Độ, ATIGA và Việt Nam-Chilê.

c) Các Danh Mục hàng hóa và mức thuế suất thông thường, thuế suất ưu đãi, thuế tuyệt đối, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch và các mức thuế suất ưu đãi đặc biệt quy định tại Nghị định và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nêu tại Mục 1, các Phụ lục 1b, Phụ lục 2b, Phụ lục 3 của Hiệp định thương mại Việt-Lào nêu tại Mục 2a và các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt nêu tại Mục 2b đã được cập nhật trên hệ thống VNACCS.

**3. Thực hiện bảo lãnh thuế**

Các trường hợp bảo lãnh thuế thực hiện theo quy định tại Điều 9 và Điểm đ Khoản 9 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016. Thủ tục bảo lãnh thực hiện theo quy định tại Thông tư 38/TT-BTC và công văn hướng dẫn của Bộ Tài chính.

#### **4. Thời hạn nộp thuế đối với doanh nghiệp ưu tiên**

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 và Điểm đ Khoản 9 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016.

Các đơn vị thực hiện Điều chỉnh thời hạn nộp thuế trên Hệ thống kế toán tập trung đối với các tờ khai hải quan của doanh nghiệp đã được Tổng cục Hải quan công nhận là doanh nghiệp ưu tiên được thông quan, giải phóng hàng từ 01/9/2016.

#### **5. Tổ chức thực hiện**

a) Các đơn vị kịp thời cập nhật các thông tin về thực hiện Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, bao gồm các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, Danh Mục và mức thuế suất của các Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi và các Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt trên mạng văn thư Tổng cục Hải quan Netoffice; Website của Tổng cục Hải quan.

b) Trong quá trình thực hiện Luật nếu phát sinh vướng mắc yêu cầu các đơn vị liên hệ với các đầu mối hỗ trợ xử lý tại Tổng cục Hải quan theo danh sách trực hỗ trợ đính kèm.

c) Các đơn vị thực hiện niêm yết công khai các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan tại địa Điểm làm thủ tục hải quan và trụ sở cơ quan hải quan; thành lập bộ phận hỗ trợ doanh nghiệp theo chế độ 24/7 tại cục hải quan và chi cục hải quan.

Bộ Tài chính đề nghị các Cục Hải quan các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời những nội dung quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016 và những nội dung quan trọng cần lưu ý trong công văn này; trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đồng chí Cục trưởng Cục Hải quan địa phương phải báo cáo Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan để xử lý kịp thời, không được gây khó khăn cho doanh nghiệp hoặc phải để doanh nghiệp có văn bản đề nghị Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Bộ trưởng Đinh Tiến Dũng (để b/c);
- Các Chi cục Hải quan (để thực hiện);
- Lưu: VT, TCHQ (3b).

**Đỗ Hoàng Anh Tuấn**

**DANH SÁCH**

**CÁN BỘ TRỰC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT THUẾ XUẤT KHẨU, THUẾ NHẬP  
KHẨU TỪ NGÀY 1/9/2016 - 5/9/2016**  
(ban hành kèm công văn số ...../BTC-TCHQ ngày 31/8/2016)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Số điện thoại</b>	<b>Thời gian</b>
1	Nguyễn Văn Cẩn	Tổng cục trưởng		0913226889	5/9/2016
2	Nguyễn Dương Thái	Phó TCT		0913572949	1-2/9/2016
3	Nguyễn Công Bình	Phó TCT		0903430380	3-4/9/2016
4	Đào Thu Hương	Phó Cục trưởng	Cục TXNK	0916006999	1/9/2016
5	Lê Mạnh Hùng	Phó Cục trưởng	Cục TXNK	0903279699	2/9/2016
6	Trịnh Mạc Linh	Phó Cục trưởng	Cục TXNK	0949183663	3/9/2016
7	Nguyễn Ngọc Hưng	Phó Cục trưởng	Cục TXNK	0913216775	4/9/2016
8	Đào Thu Hương	Phó Cục trưởng	Cục TXNK	0916006999	5/9/2016
9	Nguyễn Thị Kim Thoa	Trưởng phòng	Cục TXNK	0906230672	1-5/9/2016
10	Phạm Thị Nguyệt Hưng	Phó TP	Cục TXNK	0914525252	1-5/9/2016
11	Chu Thị Hồng Anh	Phó TP	Cục TXNK	0912474355	1-5/9/2016
12	Đinh Đức Chiến	Phó TP	Cục TXNK	0906028668	1-5/9/2016
13	Nguyễn Thị Thanh Hương	Phó TP	Cục TXNK	0904340331	1-5/9/2016
14	Nguyễn Thị Thuận	Chuyên viên	Cục TXNK	0976079998	1-5/9/2016
15	Phan Thị Hiền	Chuyên viên	Cục TXNK	0985507910	1-5/9/2016
16	Trần Huyền Khiêm	Chuyên viên	Cục TXNK	0947625562	1-5/9/2016
17	Nguyễn Nhất Kha	Phó Cục trưởng	Cục GSQL	0904348381	1-2/9/2016
18	Vũ Lê Quân	Phó Cục trưởng	Cục GSQL	0912266888	3-5/9/2016
19	Nguyễn Thế Việt	Trưởng phòng	Cục GSQL	0904654555	1-5/9/2016
20	Phùng Thái Hà	Phó TP	Cục GSQL	0904190909	1-5/9/2016
21	Hồ Ngọc Phan	Phó Cục trưởng	Cục QLRR	0904461073	1-5/9/2016
22	Nguyễn Phi Hùng	Cục trưởng	Cục ĐTCBL	0903413591	1-5/9/2016
23	Phạm Chí Thành	Phó Cục trưởng	Cục KTSTQ	0983525555	1-5/9/2016
24	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Phó TP	Cục KTSTQ	0912038755	1-5/9/2016
25	Nguyễn Trần Hiệu	Phó Cục trưởng	Cục CNTT	0913514496	1-5/9/2016
26	Phan Tuấn Ninh	Phó TP	Cục CNTT	0902149111	1-5/9/2016

